TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2018/QĐST-LĐ	*Phan Rang -Tháp Chàm, ngày 09 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án lao động sơ thẩm thụ lý số: 09/2018/TLST- LĐ ngày 08 tháng 01 năm 2018 và Quyết định nhập hồ sơ vụ án lao động số: 01/2018/QĐST-LĐ ngày 08 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

-Đồng nguyên đơn:

1/. Ông Huỳnh Văn A, sinh năm 1963

Địa chỉ: Khu phố 7, phường B, thành phố Phan Rang -Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

2/. Bà Nguyễn Thị Thanh Ph, sinh năm 1969

Địa chỉ: Khu phố 6, phường B, thành phố Phan Rang -Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- *Bị đơn*: Công ty cổ phần NS - do ông Nguyễn Kỳ Anh K làm Tổng Giám đốc đại diện theo pháp luật.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Văn H - Giám đốc nhân sự (*Giấy ủy quyền ngày 30/3/2018*)

Địa chỉ trụ sở: Số 158 đường B, phường Đ, thành phố Phan Rang -Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Đồng nguyên đơn:

+ Ông Huỳnh Văn A yêu cầu Công ty CP NS phải có trách nhiệm thanh toán cho ông các khoản chế độ như: Thanh toán tiền trợ cấp thôi việc là 9.425.000đ; Đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp (*BHXH, BHYT,BHTN*) từ tháng 12/2015 đến tháng 10/2017. Xác nhận thời gian tham gia Bảo hiểm xã hội và trả lại sổ Bảo hiểm xã hội cho cho ông Huỳnh Văn A.

+ Bà Nguyễn Thị Thanh Ph yêu cầu Công ty CP NS phải có trách nhiệm thanh toán cho bà các khoản chế độ như: Thanh toán tiền trợ cấp thôi việc là 11.475.000đ ; Đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp (*BHXH, BHYT,BHTN*) từ tháng 12/2015 đến tháng 07/2016. Xác nhận thời gian tham gia Bảo hiểm xã hội và trả lại sổ Bảo hiểm xã hội cho bà Nguyễn Thị Thanh Ph.

- *Bị đơn*:

Công ty cổ phần NS do ông Bùi Văn H - Giám đốc nhân sự đại diện theo ủy quyền thống nhất với các yêu cầu trên của ông Huỳnh Văn A và bà Nguyễn Thị Thanh Ph, cụ thể như:

+ *Đối với ông Huỳnh Văn A*: Công ty cổ phần NS có trách nhiệm thanh toán tiền trợ cấp thôi việc cho ông A là 9.425.000đ (*Chín triệu bốn trăm hai mươi lăm ngàn đồng*); Có trách nhiệm đóng BHXH,BHYT và BHTN từ tháng 12/2015 đến tháng 10/2017. Xác nhận thời gian tham gia Bảo hiểm xã hội và trả lại sổ Bảo hiểm xã hội cho ông Huỳnh Văn A;

+ *Bà Nguyễn Thị Thanh Ph*: Công ty cổ phần NS có trách nhiệm thanh toán tiền trợ cấp thôi việc cho bà Ph là 11.475.000đ (*Mười một triệu bốn trăm bảy mươi lăm ngàn đồng*); Có trách nhiệm đóng BHXH,BHYT và BHTN từ tháng 12/2015 đến tháng 07/2016. Xác nhận thời gian tham gia Bảo hiểm xã hội và trả lại sổ Bảo hiểm xã hội cho bà Nguyễn Thị Thanh Ph;

- *Về án phí*:

+ Ông Huỳnh Văn A và bà Nguyễn Thị Thanh Ph không phải chịu án phí lao động sơ thẩm;

+ Công ty cổ phần NS phải chịu 313.000đ (*đã làm tròn số*) án phí lao động sơ thẩm có giá ngạch đối với yêu cầu trợ cấp thôi việc và 150.000đ án phí lao động sơ thẩm không có giá ngạch đối với yêu cầu chốt và trả sổ BHXH. Tổng cộng là 463.000đ (*Bốn trăm sáu mươi ba ngàn đồng*) án phí lao động sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo Điều 357 và khoản 2 Điều

468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP.PR-TC;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Phước Trí